Năm 2026 (Reiwa 8)

# Lịch thu gom rác – rác tài nguyên

Hãy giảm rác! Tăng tái sử dụng!

Hãy bỏ rác ra điểm tập kết quy định trong khoảng từ 7 ~ 8 giờ sáng của ngày thu gom.
(Thời gian thu gom có thể xê dịch một chút tùy thuộc vào chủng loại và lượng rác)

Từ 1 tháng 4 năm 2026 đến 31 tháng 3 năm 2027

上野Ｆ　ベトナム語

※Dầu ăn thải được phân ra theo từng khu vực ①②③.

| Khu vực thu gom rác | ① | ※**Nii-chiku**<br>Higashi-takakura, Nishi-takakura, Nishiyama, Iwakura | ② | ※**Nagata-chiku**<br>Choya, Momoda, Hirao, Ichiba, Terauchi, Kine, Kine-danchi, Sangenya, Ueno-newtown | ※**Hananoki-chiku**<br>Onogi, Hokke, Ouchi, Hichihongi | ③ | ※**Kanbe-chiku** (trừ Kijigadai)<br>Kamikanbe, Shimokanbe, Hijikigawa<br>Uebayashi, Furugori, Hido, Asahigaoka-cho |
|---|---|---|---|---|---|---|---|

Phân loại

## Rác đốt được

### Rác có thể cháy

Rác thải tươi từ nhà bếp (là nguyên liệu thừa khi nấu nướng, thức ăn thừa, v.v…), bã trà, vỏ sò, tã giấy, đồ lót, găng tay cotton, vải vụn, các loại dây (cắt ngắn từ 50 cm trở xuống), giấy vụn, ảnh, màng nhôm, v.v…

※Tuyệt đối không bỏ mảnh kim loại, v.v… trừ màng nhôm vào cùng rác có thể cháy.
※Hãy để rác thải tươi ráo nước thật kỹ.
※Cỏ và lá cây rụng thì chỉ mang tối đa 4 túi đến mỗi điểm thu gom.

**Vứt bằng túi rác quy định của thành phố Iga.**

### Các loại sản phẩm làm từ nhựa cứng và da thuộc

※Gỡ riêng phần kim loại ra.
※Phải xử lý để rác có kích thước từ 50 cm trở xuống.
※Ngoài các loại đệm, chăn, thảm, nhánh cây gãy, còn lại thì bỏ vào túi rác rồi mới vứt.

Các loại nhựa cứng
Đĩa CD, xô nhựa, chậu rửa mặt, can nhựa, móc áo nhựa, v.v…

Các loại sản phẩm từ da thuộc, ni lông
Các loại giày, túi xách, ống cao su, v.v…

Các loại đệm, thảm
Đệm ngồi, rèm cửa, chăn, tấm bảo vệ đệm, thảm chùi chân, v.v…
※Gấp lại rồi cột bằng dây.

Khác
Cành cây tỉa, mảnh gỗ, stylofoam (thùng xốp), v.v…

## Rác không đốt được (rác tài nguyên)

### Bao bì hộp đựng bằng nhựa

※Phải bỏ vào túi rác rồi mới vứt.

Các loại cốc, hộp, khay

Các loại túi ni lon, màng bọc thực phẩm

Các loại nắp, lưới, vật liệu đệm lót
Lưới bọc rau củ quả, vật liệu đệm lót dùng bảo vệ hàng hóa
※Các loại không thể gột sạch thì vứt vào "Rác có thể cháy".

Các loại chai lọ, ống tuýp
※Các loại chai lọ, ống tuýp không thể gột sạch thì vứt vào "Các loại sản phẩm làm từ nhựa cứng và da thuộc".

### Các loại giấy và vải

Các loại giấy
Phân thành 5 loại báo, tạp chí, thùng các tông, hộp giấy, và các loại giấy khác, rồi cột lại.

※Rác của máy hủy tài liệu thì cho vào 2 lớp túi rồi mới vứt.

Các loại vải
※Các loại vải thì bỏ vào túi rác rồi mới vứt.

Bao gồm: quần áo, ga giường, khăn, v.v…
※Riêng chăn và đồ bẩn thì cho vào "Các loại sản phẩm làm từ nhựa cứng và da thuộc".

### Các loại chai lọ

※Phân loại chai lọ không màu và có màu, không bỏ vào túi rác mà bỏ trực tiếp vào thùng thu hồi. (Chỉ bỏ đầy 2/3 thùng).
※Tháo nắp chai ra, rửa sạch bên trong bằng nước.
※Các chai lọ đựng mỹ phẩm và chai lọ vỡ, v.v…, thì vứt vào "Rác chôn lấp".

Dùng đựng đồ uống
Nước ép trái cây, đồ uống có cồn, v.v…
※Các loại chai có thể trả lại thì trả lại cho các cửa hàng đã mua.

Dùng đựng thực phẩm
Cà phê hòa tan, mứt , v.v…

Dùng đựng gia vị
Nước tương, muối, v.v…

### Các loại kim loại

Để đảm bảo an toàn, tránh xảy ra hỏa hoạn, v.v. vui lòng bỏ pin điện thoại và pin Lithium-ion vào "Hộp tái chế thiết bị điện gia dụng cỡ nhỏ".
※Bỏ vào túi đựng rác rồi mới vứt

Các sản phẩm điện gia dụng cỡ nhỏ
Các sản phẩm đèn LED, máy sưởi điện, thiết bị âm thanh, v.v…
※Phải tháo hết pin ra.

Các loại dao kéo
Bỏ vào đồ đựng như lon hoặc gói lại bằng giấy dày, v.v…và viết phía ngoài là "Kiken キケン" (Nguy hiểm).

Các loại đồ đựng, sản phẩm kim loại
Nồi, chảo, v.v…

Khác
Dù, dây điện, lon thép, chăn điện, v.v…
※Ô dù và gậy gộc thì phải buộc lại rồi mới đem vứt.

### Chai nhựa PET

※Để nguyên và bỏ vào thùng thu hồi tại địa điểm tập kết (Chỉ bỏ đầy 2/3 thùng).
※Nếu thùng thu hồi đã đầy tràn thì bỏ vào túi rác bên cạnh thùng thu hồi.
※Tháo nắp chai và nhãn mác rồi rửa sạch bên trong bằng nước.

Dùng đựng đồ uống
Các loại trà, nước giải khát, đồ uống có cồn, v.v…

Dùng đựng các loại gia vị đặc biệt
Nước tương, rượu nấu ăn Mirin, v.v…

### Lon nhôm

※Các loại lon nhôm không dùng đựng đồ uống, thì cũng vứt vào "Rác kim loại".
※Rửa sạch bên trong bằng nước, không đập bẹp lon mà để nguyên vậy bỏ vào túi rác rồi vứt.

Dùng đựng đồ uống
Nước giải khát, đồ uống có cồn, các loại trà, v.v…

### Dầu ăn thải

Bỏ vào thùng thu hồi chuyên dụng (thùng phuy).

Dầu thực vật
Dầu sa lát, dầuhạt cải , dầu mè, v.v…

※Loại bỏ các tạp chất.

Ngày thu gom rác tại từng khu vực ①②③ viết bên trên sẽ khác nhau.

### Rác chôn lấp

※Để nguyên và bỏ vào thùng thu hồi (Chỉ bỏ đầy 2/3 thùng).

Thủy tinh, sành sứ, pin khô, các loại khác
Các vật dụng thủy tinh, chai lọ thủy tinh cường lực chịu nhiệt, chai lọ không thể rửa sạch, đồ gốm sứ, pin khô, bóng đèn, miếng dán giữ nhiệt dùng một lần, v.v…

※Không bỏ trực tiếp vào thùng thu gom mà phải phân loại thành "Rác nguy hiểm" và "Rác băng dán" rồi bỏ vào túi rác bên cạnh thùng thu gom.

Vật nguy hiểm
Bình gas mini, bình xịt, bật lửa ga
※Phải sử dụng hết bên trong.

Các loại băng
Băng video, băng cassette, v.v…
※Không cần tháo rời băng, bỏ vào túi rác rồi mới vứt.

| | Thứ ba. Thứ sáu hàng tuần | | | | | | | | | Tháng 1 lần | Tuần 1 lần | | | | | Tháng 1 lần | Tháng 1 lần | Tháng 1 lần | Tháng 1 lần | Tháng 1 lần | Tháng 1 lần | Năm 4 lần | | | Tháng lẻ | Phân loại |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | ① | ② | ③ | | |
| Tháng 4 | 3 | 7 | 10 | 14 | 17 | 21 | 24 | 28 | | 13 | 6 | 16 | 22 | 29 | | 2 | 2 | 30 | 13 | 13 | | | 2 | | | Tháng 4 |
| Tháng 5 | 1 | 5 | 8 | 12 | 15 | 19 | 22 | 26 | 29 | 20 | 6 | 11 | 18 | 27 | | 7 | 7 | 13 | 20 | 20 | | | | 7 | 28 | Tháng 5 |
| Tháng 6 | 2 | 5 | 9 | 12 | 16 | 19 | 23 | 26 | 30 | 24 | 4 | 10 | 15 | 22 | | 11 | 11 | 3 | 24 | 24 | 11 | | | | | Tháng 6 |
| Tháng 7 | 3 | 7 | 10 | 14 | 17 | 21 | 24 | 28 | 31 | 29 | 1 | 8 | 15 | 22 | **27** | 2 | 2 | 23 | 29 | 29 | | | 2 | | 13 | Tháng 7 |
| Tháng 8 | 4 | 7 | 11 | 14 | 18 | 21 | 25 | 28 | | 12 | 5 | 10 | 19 | 26 | 31 | 6 | 6 | 13 | 12 | 12 | | | | 6 | | Tháng 8 |
| Tháng 9 | 1 | 4 | 8 | 11 | 15 | 18 | 22 | 25 | 29 | 16 | 7 | 14 | 23 | 30 | | 3 | 3 | 10 | 16 | 16 | 3 | | | | 17 | Tháng 9 |
| Tháng 10 | 2 | 6 | 9 | 13 | 16 | 20 | 23 | 27 | 30 | 15 | 7 | 14 | 21 | 28 | | 1 | 1 | 19 | 15 | 15 | | | 1 | | | Tháng 10 |
| Tháng 11 | 3 | 6 | 10 | 13 | 17 | 20 | 24 | 27 | | 12 | 2 | 11 | 16 | 25 | 30 | 4 | 4 | 9 | 12 | 12 | | | | 4 | 26 | Tháng 11 |
| Tháng 12 | 1 | 4 | 8 | 11 | 15 | 18 | 22 | 25 | 29 | 9 | 10 | 14 | 23 | | | 3 | 3 | 24 | 9 | 9 | 3 | | | | | Tháng 12 |
| Tháng 1 | 5 | 8 | 12 | 15 | 19 | 22 | 26 | 29 | | 21 | 6 | 14 | 18 | 27 | | 7 | 7 | 28 | 21 | 21 | | | 7 | | 13 | Tháng 1 |
| Tháng 2 | 2 | 5 | 9 | 12 | 16 | 19 | 23 | 26 | | 25 | 3 | 10 | 15 | 22 | | 4 | 4 | 18 | 25 | 25 | | | | 4 | | Tháng 2 |
| Tháng 3 | 2 | 5 | 9 | 12 | 16 | 19 | 23 | 26 | 30 | 11 | 3 | 10 | 15 | 24 | 29 | 18 | 18 | 8 | 11 | 11 | 18 | | | | 31 | Tháng 3 |

## Trường hợp cá nhân trực tiếp mang đến

| Loại rác mang đến | Nơi mang đến | Số liên lạc | Chi phí (1 lần bỏ rác) | Thời gian mang đến/Ngày nghỉ/Ngày nghỉ mở cửa |
|---|---|---|---|---|
| **Rác đốt được**<br>**Rác không đốt được (rác tài nguyên)**<br>※Vui lòng phân loại ra thành từng loại riêng biệt trước khi mang đến. | **Trung tâm Tái chế Sakura**<br>Iga-shi Hatta 3547-13 | 0595-20-9272 | Từ 50kg trở xuống là 500 Yên.<br>Nếu quá 50kg thì cứ mỗi 50kg vượt quá phải trả thêm 500 Yên.<br>* Trường hợp mang rác đến bằng nhiều xe, thì sẽ cân và thu phí riêng cho từng xe. | [Thời gian tiếp nhận] Từ 9:00 sáng đến 4:30 phút chiều, Thứ 2 đến Thứ 6.<br>(Mở cửa cả ngày lễ)<br>[Ngày nghỉ] Thứ 7, Chủ nhật, Tết (30/12 ~ 3/1).<br>[Ngày thứ 7 mở cửa] Thứ 7 của tuần thứ 4 hàng tháng.<br>(25/4, 23/5, 27/6, 25/7, 22/8, 26/9, 24/10, 28/11, 26/12, 23/1, 27/2, 27/3)<br>[Ngày chủ nhật mở cửa] Ngày chủ nhật đầu tiên của tháng chẵn<br>(5/4, 7/6, 2/8, 4/10, 6/12, 7/2)<br>Ngày chủ nhật chỉ tiếp nhận rác từ hoạt động tình nguyện bảo vệ môi trường, rác sinh hoạt gia đình. |
| **Rác không đốt được (chôn lấp)**<br>Như sỏi đất, ngói, gạch, bê tông, v.v… | **Nơi xử lý rác không cháy**<br>Iga-shi Nishi Takakura 4631 | 0595-23-8991 | Mức phí sẽ được tính bằng cách nhân 500 Yên cho mỗi 100kg đối với tải trọng tối đa của xe chở rác đến. Tuy nhiên, dưới 100kg cũng được tính là 100kg. | [Thời gian tiếp nhận] Từ 9 giờ sáng đến 4 giờ chiều, Thứ 2 đến Thứ 6.<br>[Ngày nghỉ] Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ và ngày Tết (29/12 ~ 3/1) |

| | | |
|---|---|---|
| **Trường hợp sử dụng thu gom rác cồng kềnh tại nhà**<br>200 Yên cho mỗi một món (Đăng ký 1 lần tối đa 5 món) | Trung tâm tiếp nhận rác cồng kềnh Iga Hokubu<br>TEL: 0595-20-1255 | [Thời gian tiếp nhận] Từ 8:30 sáng đến 5:00 chiều, thứ 2 đến thứ 6.<br>[Ngày nghỉ] Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ và ngày Tết (29/12 ~ 3/1).<br>※Đường dây tiếp nhận vào thứ 2 bị nghẽn do quá tải, vui lòng gọi lại sau. |

★Đối với các loại rác thải không phải là rác có thể cháy, vui lòng sử dụng túi rác trong suốt hoặc trắng đục loại dưới 45 lít để đựng.
★"Hộp tái chế thiết bị điện gia dụng cỡ nhỏ" có đặt tại trụ sở chính, trung tâm tái chế Sakura, các chi nhánh và trung tâm cộng đồng mỗi khu vực. (Trừ chi nhánh Ueno, Iga và các trung tâm cộng đồng quận Kawai và Yamada.)
★Pin điện thoại di động bị phồng sẽ được thu gom tại văn phòng Trung tâm Tái chế Sakura.

* Những rác thải không thể xử lý tại Trung tâm Tái chế Sakura

- Đối với rác thải từ hoạt động kinh doanh (gồm cả nông nghiệp), chủ doanh nghiệp sẽ chịu trách nhiệm xử lý.
  Ví dụ về rác thải từ hoạt động kinh doanh: Rác thải từ lễ hội mùa hè, v.v… của Hiệp hội khu tự trị, rác thải nông nghiệp mà không phải là rác thải vườn nhà.
- Vui lòng xử lý rác thải xây dựng, lốp xe, bình ắc quy, phụ tùng xe hơi, bình chữa cháy, xe máy, than củi, tro, tấm tôn lượn sóng, v.v…tại doanh nghiệp thu mua hoặc doanh nghiệp xử lý rác thải, v.v….
  [Không thể xử lý tại thành phố]
- Đối với tủ lạnh (tủ đông), máy giặt, máy sấy quần áo, điều hòa không khí và tivi, vui lòng xử lý theo Luật tái chế thiết bị điện gia dụng. [Địa chỉ liên hệ tư vấn về việc tái chế thiết bị điện gia dụng: Trung tâm Tái chế Thiết bị điện gia dụng: 0120-319640]


Nơi liên hệ
**Cơ quan hành chính thành phố Iga – Trung tâm Tái chế Sakura** TEL: 0595-20-9272
FAX: 0595-20-2575
(Chịu trách nhiệm thu gom) **Trung tâm Tái chế Sakura** TEL: 0595-20-9170